

KẾ HOẠCH
Thực hiện thu - chi năm học 2024- 2025

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu và quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm học 2023-2024; Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thi chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 2999/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2024 về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2024-2025; Công văn số 1860/UBND-PGDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2024 của UBND huyện Phú Xuyên V/v Hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu, chi năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1299/UBND-KGVX ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) V/v triển khai thực hiện Nghị Quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố; Công văn số 1931/UBND-GDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2024 của UBND V/v triển khai thực hiện Nghị Quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị họp Ban chi ủy, Ban giám hiệu, Hội đồng sư phạm nhà trường, Hội nghị họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội nghị họp toàn thể phụ huynh của các lớp về thực hiện triển khai các khoản thu, chi năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường mầm non Nam Triều xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung thu, chi năm học 2024-2025 như sau:

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Thực hiện đúng chỉ đạo của UBND Thành phố, UBND huyện Phú Xuyên, Phòng GD&ĐT huyện Phú Xuyên về tăng cường công tác quản lý thu chi trong nhà trường.

- Thực hiện đúng nguyên tắc: thu, chi đúng mục đích; thu đủ chi.

- Công khai đến cha mẹ học sinh các khoản thu - chi trong năm học.

- 100% nhóm, lớp phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện thu, chi đúng quy định.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, nhân viên thực hiện triển khai công tác thu, chi xác định rõ nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về việc triển khai thu chi của trường.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Trước khi xây dựng kế hoạch thu chi, nhà trường tổ chức họp Ban giám hiệu, hội đồng sư phạm trường thống nhất về chủ trương xây dựng kế hoạch thu chi và qui trình thực hiện các khoản thu thỏa thuận trong năm học theo đúng các văn bản chỉ đạo trình cấp trên phê duyệt.

1. Dự toán thu - chi.

1.1. Thu học phí: (Dự kiến thu và chi theo năm học).

a) Mức thu

Thực hiện thu theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm học 2023-2024, cụ thể là:

- Mức thu đối với trẻ nhà trẻ, mẫu giáo (không bao gồm trẻ mầm non 05 tuổi): 95.000 đ/trẻ/tháng.

- Đối với trẻ 5 tuổi thuộc đối tượng được miễn học phí quy định tại khoản 6 Điều 15 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu và quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập được thực hiện tại khoản 1-2 Điều 16, Điều 23 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP theo đúng quy định.

- Thời gian thu: Thu theo 2 kỳ:

+ Kỳ I: Thu 4 tháng: từ tháng 9/2024 đến tháng 12/2024; thời gian thu tháng 10/2024.

+ Kỳ II: Thu 5 tháng: Từ tháng 1/2025 đến tháng 5/2025; thời gian thu tháng 01/2025.

b) Kế hoạch chi

- 40% chi cải cách tiền lương
- 60% chi hoạt động thường xuyên, chi thu nhập tăng thêm cho CBGNNV, công tác thu và quản lý học phí.

- Thực hiện miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu và quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

1.2. Các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục

1.2.1. Tiền ăn: (Thu theo tháng, quyết toán theo số ngày ăn thực tế)

* Chi ăn theo tiêu chuẩn trong ngày của trẻ bao gồm cả chất đốt

- Bữa chính trưa: 15.000đ/trẻ/ngày

- Bữa chính chiều: 3.000đ - 3.500đ/trẻ/ngày

- Bữa phụ chiều: 3.500đ - 4.000đ/trẻ/ngày

* Mức thu: 22.000đ/ngày/trẻ (bao gồm cả tiền chất đốt).

1.2.2. Tiền chăm sóc bán trú: (dự kiến thu và chi theo tháng)

a) Dự kiến kế hoạch thu: 200.000 đ/trẻ/tháng (thu hàng tháng)

$310 \text{ trẻ} \times 200.000\text{đ/tháng/trẻ} = 62.000.000\text{đ}$

(Tám mươi triệu hai trăm nghìn đồng chẵn)

b) Dự kiến kế hoạch chi:

Sau khi trừ nghĩa vụ thuế phải đóng theo quy định, số còn lại chi: 2% thuế; 15% quản lý thu, chi, còn lại 83% chi giáo viên nhân viên trực tiếp làm công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

1.2.3. Tiền trang thiết bị phục vụ bán trú: (Dự kiến thu và chi theo năm học)

a) Dự kiến kế hoạch thu 1 năm học (9 tháng): 162.000đ/trẻ/năm.

$162.000\text{đ/trẻ} \times 310 \text{ trẻ} = 50.220.000\text{đ}$ (Bốn mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng)

- Thời gian thu bắt đầu từ tháng 9/2024 đến tháng 5/2025, thu theo tháng 18.000đ/trẻ/tháng.

b) Dự kiến kế hoạch chi 1 năm học (9 tháng):

- Bảng kê chi tiết chi:

S TT	Tên đồ dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Mua khăn mặt cho cháu mẫu giáo	Cái	620	5,500	3,410,000
2	Mua khăn mặt cho cháu nhà trẻ	Cái	310	6,500	2,015,000
3	Khăn lau miệng NT+MG	Cái	620	4,500	2,790,000
4	Khăn mặt to để trẻ lau tay	Cái	48	20,000	960,000
5	Mua bổ sung thìa ăn cơm của trẻ	Cái	149	5,000	745,000
6	Mua bổ sung muối Inoc	Cái	24	20,000	480,000
7	Mua bổ sung thìa múc cơm	Cái	50	15,000	750,000
8	Mua bổ sung đĩa nhựa	Cái	100	5,000	500,000
9	Mua dao nhỡ cho 3 bếp	Cái	20	18,000	360,000
10	Mua chao vớt xương	Cái	1	80,000	80,000
11	Mua rổ nhựa to	Cái	8	50,000	400,000
12	Mua nạo	Cái	10	15,000	150,000
13	Mua xô sách nước (nhựa) cho các lớp	Cái	20	35,000	700,000
14	Mua bổ sung chậu nhôm to fi 80	Cái	6	150,000	900,000
15	Thuốc tẩy zaven	Chai	10	15,000	150,000
16	Lau sàn Sury thanh trúc	Chai	180	35,000	6,300,000
17	Nước tẩy vệ sinh Trafacau	Lọ	180	16,000	2,880,000
18	Giấy vệ sinh Emos	Bịch	180	38,000	6,840,000
19	Chổi chít	Cái	45	30,000	1,350,000
20	Chổi lau nhà	Cái	21	55,000	1,155,000
21	Chổi quét nước	Cái	24	25,000	600,000
22	Chổi tre	Cái	15	25,000	375,000
23	Dao máy say thịt	Bộ	2	149,500	299,000
24	Cốc Inoc	Cái	120	43,000	5,160,000

S TT	Tên đồ dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
25	Túi bóng đen	kg	35	5,000	175,000
26	Màng bọc thực phẩm sai 30	Cuộn	6	210,000	1,260,000
27	Xà phòng Ômô	Kg	27	30,000	810,000
28	Xà bông Lifeboy	Bánh	400	5,000	2,000,000
29	Thảm lau chân	Cái	48	30,000	1,440,000
30	Bổi rửa bát	Cái	9	2,000	18,000
31	Bổi cọ xoong	Cái	25	5,000	125,000
32	Ghế ngồi inox rửa bát	Cái	7	60,000	420,000
33	Bô nhựa có lắp to	Cái	10	25,000	250,000
34	Xô nhựa đựng nước 22l	Cái	12	56,000	672,000
35	Bô cá cầm tay có lắp	Cái	5	27,000	135,000
36	Hót rác sắt	Cái	12	18,000	216,000
37	Găng tay ni lông	Hộp	130	15,000	1,950,000
38	Găng tay cao su	Đôi	70	20,000	1,400,000
	Cộng tổng				50,220,000

- Điều chỉnh dự toán: Nếu số thu được tăng, hoặc giảm so với dự toán do số trẻ có thể tăng hoặc giảm và nhu cầu sử dụng đồ dùng thực tế trong năm học, nhà trường sẽ cân đối để mua bổ sung đồ dùng, dụng cụ đủ theo nhu cầu, phù hợp với thực tế sử dụng, đảm bảo không tăng mức thu, phần chi thiếu sẽ được cân đối từ nguồn chi hoạt động thường xuyên của nhà trường.

1.2.4. Tiền nước uống: (Dự kiến thu và chi theo tháng)

a) Dự kiến kế hoạch chi 1 tháng

Mua nước uống tinh khiết phục vụ nước uống theo nhu cầu cho học sinh khi ở trường hàng ngày và thanh toán theo thực tế số bình sử dụng.

Dự kiến trung bình mỗi học sinh dùng 0.4 lít nước/ngày x 1.375đ/lít x 22 ngày = 12.000đ/học sinh/tháng

Chi 1 tháng: 12.000đ x 310 trẻ = 3.720.000đ (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

b) Dự kiến kế hoạch thu 1 tháng: 12.000đ/trẻ/tháng

12.000đ x 300 = 3.720.000đ (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Điều chỉnh dự toán: Nếu số tiền thu, chi thực tế tăng hoặc giảm theo số học sinh sẽ thực hiện điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo thu đủ bù chi.

2. Hình thức thu, thanh toán

- Thực hiện thu không dùng tiền mặt đối với tất cả các khoản thu, thực hiện thanh toán qua tài khoản nhà trường được mở tại ngân hàng và kho bạc nhà nước.

3. Quy trình thỏa thuận

Bước 1: Hội đồng quản trị, Ban giám hiệu triển khai kế hoạch, dự kiến các khoản thu chi và qui trình thực hiện theo các văn bản chỉ đạo về công tác thu chi năm học 2024-2025.

Bước 2: Hội đồng sư phạm nhà trường về triển khai dự toán thu chi các khoản thu khác và qui trình thực hiện các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục năm học 2024-2025.

Bước 3: Hội đồng quản trị, Ban giám hiệu, Ban trung tâm với Ban đại diện CMHS trường triển khai về dự toán thu chi các khoản thu theo qui định, các khoản thu dịch vụ và qui trình thực hiện các khoản thu dịch vụ năm học 2024-2025.

Bước 4: Hội đồng quản trị CMHS tại từng lớp học triển khai về dự toán thu chi các khoản thu theo qui định và các khoản thu dịch vụ, thỏa thuận chi tiết với phụ huynh đối với từng khoản thu đảm bảo không vượt quá mức trần theo quy định.

Bước 5: Hội đồng quản trị trường, tổng hợp ý kiến của phụ huynh học sinh các lớp, lập biên bản thống nhất các khoản thu.

Bước 6: Lập kế hoạch chi tiết các khoản thu chi trong năm học, làm tờ trình trình lãnh đạo UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng GDĐT Phú Xuyên xin ý kiến.

Bước 7: Thông báo các khoản thu đến CMHS, sau đó triển khai thu.

Bước 8: Xây dựng bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ và thông qua hội nghị cán bộ công nhân viên chức.

Bước 9: Thực hiện công khai theo thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách nhà nước hỗ trợ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban giám hiệu: Thống nhất chủ trương theo đúng qui định về công tác thu - chi năm học 2024-2025; Xây dựng kế hoạch triển khai đầy đủ các bước thỏa thuận với phụ huynh học sinh.

- Ban đại diện CMHS: Kết hợp với nhà trường trong việc tuyên truyền phổ biến tới phụ huynh học sinh về các khoản thu chi trong năm học.

- Giáo viên chủ nhiệm: Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh học sinh kế hoạch thu chi của nhà trường.

- Kế toán, văn phòng, thủ quỹ: Triển khai thực hiện thu chi đúng kế hoạch thu - chi của nhà trường năm học 2024-2025. Công khai đầy đủ, kịp thời các nội dung theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và Thông tư 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trên đây là kế hoạch dự toán thu chi các khoản thu của học sinh trong năm học 2024-2025 của trường mầm non Nam Triều, nhà trường kính đề nghị UBND Huyện Phú Xuyên, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng GDĐT Phú Xuyên quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác thu - chi năm học 2024-2025. Nhà trường đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nghiêm túc thực hiện kế hoạch, trong quá trình thực hiện có vấn đề gì phát sinh, vướng mắc, báo cáo với Ban giám hiệu để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện
 - Phòng GDĐT
 - Phòng TC-KH
 - UBND Nam Triều
 - BGH (để C/đ)
 - CBGVNV, PHHS (để T/h)
 - Lưu: VP.
- } (để B/c)

PHÒNG TC - KH

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Huệ

PHÒNG GDĐT